

SẢN PHẨM: KHÍ GAS HOÁ LỎNG (LPG)

1. THÀNH PHẦN: C_3H_8/C_4H_{10} TỈ LỆ 30/70 HOẶC 50/50, MÃ HIỆU SẢN PHẨM THEO UN: 1965

2. PHÂN LOẠI NGUY HIỂM: **Rất dễ cháy- Nhóm 2.1;** Hơi của LPG nặng hơn không khí nên sẽ lan rộng trên mặt đất và có thể bắt lửa từ xa.

3. TÍNH CHẤT HOÁ LÝ

Trạng thái vật lý	Tồn trữ trong bình, lỏng dưới áp suất cao ở dạng lỏng, tại điều kiện bình thường ngoài trời ở dạng khí.	Mùi	Có mùi đặc trưng do đã được pha thêm phụ gia tạo mùi
Nhiệt độ sôi	thấp hơn $-1\text{ }^{\circ}\text{C}$	Nhiệt độ chớp cháy	thấp hơn $-40\text{ }^{\circ}\text{C}$
Áp suất hơi	khoảng 790 kPa ở $40\text{ }^{\circ}\text{C}$	Giới Hạn cháy nổ - dưới	1.8 % trong không khí
Khối lượng riêng	khoảng 0.55 kg/L ở $15\text{ }^{\circ}\text{C}$	Giới hạn cháy nổ - trên	10 % trong không khí
Tỉ trọng hơi	khoảng 1.85 ở $15\text{ }^{\circ}\text{C}$	Nhiệt độ tự bốc cháy	lớn hơn $410\text{ }^{\circ}\text{C}$

4. NHỮNG BIỆN PHÁP SƠ CỨU

Những triệu chứng và ảnh hưởng Ở dạng lỏng có thể gây bỏng da và mắt. Tiếp xúc thường xuyên với dạng hơi ở nồng độ trên mức cho phép có thể gây nhức đầu, chóng mặt, suy nhược cơ thể, buồn nôn, lẫn lộn, mờ mắt, ngạt thở, rối loạn tim, bất tỉnh và có thể tử vong.

Bảo hộ cho người cứu hộ Thực hiện các bước thích hợp để tránh nguy cơ cháy, nổ và hít phải.

Cách Sơ cứu khi hít phải Di chuyển người bị nhiễm đến nơi thoáng khí. Giữ ấm và để cho nạn nhân nghỉ ngơi. Nếu nạn nhân bị hoảng loạn, có thể dùng các biện pháp hỗ trợ vật lý để tránh tổn thương cho nạn nhân. Nếu nạn nhân còn thở nhưng bất tỉnh nên đặt nạn nhân theo tư thế hồi phục. Nếu ngưng thở, tiến hành hô hấp nhân tạo. Nếu ngưng tim, tiến hành xoa bóp tim ngoài lồng ngực. Theo dõi hơi thở và nhịp tim. THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP CHĂM SÓC Y TẾ NGAY LẬP TỨC

Sơ cứu đối với Da Rửa phần bị tiếp xúc bằng nước sạch. Nếu có thể, cởi bỏ quần áo bị nhiễm bẩn, nhẩn, đồng hồ..., tuy nhiên không nên cố cởi nếu chúng dính chặt vào da. Không được làm nóng phần bị nhiễm quá nhanh- phải làm nóng từ từ. Dùng băng tiệt trùng băng phần vết thương. Không nên bôi thuốc mỡ hay các loại thuốc bột. Nên nhớ rằng quần áo đã nhiễm bẩn cũng có nguy cơ gây cháy, nên nhúng chúng vào nước trước khi di chuyển đi nơi khác. Giặt sạch trước khi sử dụng lại.

Sơ cứu đối với Mắt NGAY LẬP TỨC, giội nước sạch vào mắt. Băng mắt bằng băng vô trùng. THỰC HIỆN CHĂM SÓC Y TẾ NGAY LẬP TỨC.

5. NHỮNG BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG CHÁY

Những nguy hiểm đặc biệt Có thể hình thành các sản phẩm cháy nguy hiểm như: CO, oxit nitơ, oxit lưu huỳnh, và các hydrocacbon chưa cháy khác. Hơi LPG nặng hơn không khí nên có thể lan rộng khắp mặt đất và có nguy cơ gây cháy từ xa. Nếu lửa tiếp xúc liên tục vật chứa có thể dẫn đến các vụ nổ do Chất Lỏng Sôi Giãn Nổ Thành Hơi (BLEVE).

Chất chữa cháy Khoá nguồn cung cấp. Nếu không thể hoặc không có nguy hiểm cho các vùng lân cận nên để ngọn lửa tự cháy. Chỉ những nhân viên cứu hỏa đã được đào tạo đúng cách mới được phép dập tắt đám cháy lớn. Bột hoá chất khô hoặc CO_2 có thể được sử dụng cho những đám cháy nhỏ. Chỉ nên sử dụng nước phun sương để giúp tiếp cận đám cháy. Tất cả các bồn chứa tiếp xúc trực tiếp với lửa hoặc nguồn nhiệt nên được làm mát bằng cách phun nước.

Chất chữa cháy không thích hợp Vòi rồng phun nước. Tránh sử dụng các bình chữa cháy Halon vì lý do bảo vệ môi trường. Giữ mát bằng cách phun nước lên những bồn chứa nằm cạnh nhau. Những khu vực tồn trữ cần phải được trang bị đầy đủ các phương tiện chữa cháy thích hợp.